

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
TỈNH HÒA BÌNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 14/2018/HS-PT

Ngày: 10-8-2018

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH HÒA BÌNH**

***- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:***

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Nguyễn Mạnh Hùng

*Các Thẩm phán:* Ông Hà Quang Đình

Bà Nguyễn Thị Dụ

***- Thư ký ghi biên bản phiên tòa:*** Bà Đình Thị Thương - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Hòa Bình.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hòa Bình tham gia phiên tòa:***  
Ông Quách Hồng Quân - Kiểm sát viên trung cấp.

Ngày 10 tháng 8 năm 2018 tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Hòa Bình xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 18/TLPT-HS ngày 22 tháng 6 năm 2018 đối với bị cáo Lê Xuân Đ. Do có kháng cáo của bị cáo đối với bản án hình sự sơ thẩm số 17/2018/HS-ST ngày 21 tháng 5 năm 2018 của Tòa án nhân dân huyện M, tỉnh Hòa Bình.

***- Bị cáo có kháng cáo:*** **Lê Xuân Đ.** Sinh ngày: 09/02/1972 tại huyện M, tỉnh Sơn La. ĐKNKTT: Khu 4, thị trấn M, huyện M, tỉnh Sơn La. Nơi cư trú: Tiểu khu 3, thị trấn M, huyện M, tỉnh Sơn La; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa 12/12; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lê Hùng Tr (đã chết) và bà Lê Thị Th (đã chết); vợ, con: Chưa có. Tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 08/11/2017 đến nay. Có mặt.

Nhân thân: Năm 1998, bị Tòa án nhân dân huyện S, tỉnh Sơn La xử phạt 36 tháng tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”; Năm 2003 bị Tòa án nhân dân huyện M, tỉnh Sơn La xử phạt 42 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”; Năm 2008 bị Tòa án nhân dân huyện M, tỉnh Sơn La xử phạt 07 năm tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

- Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan: **Anh Nguyễn Mạnh H**, sinh năm 1984. Nơi cư trú: Số nhà 16, đường Nguyễn Huy T, phường B, quận B, thành phố Hà Nội.

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

***Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:***

Khoảng 16 giờ, ngày 08/11/2017, Lê Xuân Đ điều khiển xe mô tô BKS 29D1 - 934.51 của anh Nguyễn Mạnh H, từ nhà đến Hà Nội để tìm việc làm. Khi đến khu vực xã P, huyện M, tỉnh Hòa Bình, Lê Xuân Đ đi vào khu chợ X, xã P mục đích tìm mua ma túy để sử dụng. Tại đây Đ đã mua của một người phụ nữ dân tộc Mông không quen biết, một gói được bọc bằng ni lông đen với giá 2.000.000 đồng (*Hai triệu đồng*). Sau khi nhận từ người phụ nữ không quen, bị cáo mở túi ni lông đen và chia làm hai gói nhỏ, Đ cầm ma túy ở bên tay trái, sau đó điều khiển xe mô tô đi ra QL6 để về Hà Nội. Khi đi đến Km 123 + 400 Quốc lộ 6, thuộc địa phận thị trấn M, huyện M, tỉnh Hòa Bình thì gặp tổ công tác Công an huyện M, Công an tỉnh Hòa Bình, đang làm nhiệm vụ ra tín hiệu dừng xe. Do lo sợ bị phát hiện nên bị cáo đã thả hai gói nhỏ đã chia xuống mặt đường và bị tổ công tác phát hiện, bắt quả tang thu giữ toàn bộ tang vật

Tại biên bản mở niêm phong cân xác định trọng lượng, số vật chứng nêu trên có tổng trọng lượng là 22,89 gam.

Tại bản kết luận giám định số 203/KLGD-CAT-PC54 ngày 14/11/2017 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hòa Bình kết luận: “02 mẫu chất bột màu trắng dạng cục trong phong bì niêm phong ghi tên Lê Xuân Đ gửi giám định có tổng trọng lượng 22,89g (*Hai mươi hai phẩy tám mươi chín gam*) là ma túy, loại Heroine. Heroine nằm trong danh mục I, số thứ tự: 20, Nghị định 82/2013/NĐ-CP ngày 19/7/2013 của Chính phủ”.

Do có hành vi nêu trên, tại bản án hình sự sơ thẩm số 17/2018/HS-ST ngày 21 tháng 5 năm 2018 của Tòa án nhân dân huyện M đã quyết định:

Tuyên bố: Bị cáo Lê Xuân Đ phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Áp dụng điểm g khoản 2 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015 xử phạt bị cáo Lê Xuân Đ 09 (chín) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt được tính từ ngày 08/11/2017.

Ngoài ra, Tòa án cấp sơ thẩm còn tuyên xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo theo quy định pháp luật.

Ngày 25/5/2018, bị cáo Lê Xuân Đ kháng cáo có nội dung xin được giảm hình phạt.

Tại phiên tòa phúc thẩm: Bị cáo giữ nguyên yêu cầu kháng cáo.

Trình bày quan điểm về việc giải quyết vụ án, đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hòa Bình, nêu tóm tắt nội dung vụ án, phân tích các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự. Nêu bị cáo có tình tiết giảm nhẹ mới, có anh trai Lê Văn K là Liệt sỹ và đề nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm áp dụng điểm b khoản 1 Điều 355, điểm c khoản 1 Điều 357 Bộ luật tố tụng hình sự, sửa bản án sơ thẩm giảm hình phạt cho bị cáo.

Căn cứ vào các chứng cứ, tài liệu trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa phúc thẩm; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện các tài liệu, chứng cứ, quan điểm giải quyết vụ án của đại diện Viện kiểm sát, ý kiến của bị cáo.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

#### **[1]. Về tố tụng:**

Hành vi của Cơ quan điều tra, Viện kiểm sát nhân dân huyện M; Điều tra viên; Kiểm sát viên. Trong quá trình điều tra. truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa sơ thẩm. phúc thẩm, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại hành vi, quyết định của các cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó hành vi, quyết định của các cơ quan tiến hành tố tụng hợp pháp.

#### **[2]. Về nội dung vụ án:**

Tại phiên tòa phúc thẩm, một lần nữa bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, cụ thể: Ngày 08/11/2017 bị cáo có vào chợ X, xã P, mua của một người phụ nữ dân tộc Mông, không quen biết 2.000.000đ (*Hai triệu đồng*) được một gói Hêrôin, để sử dụng cho bản thân, khi đang trên đường về Hà Nội thì bị bắt quả tang cùng toàn bộ tang vật, tổng trọng lượng 22,89 gam.

Xét lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa sơ thẩm, phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, kết luận giám định, phù hợp với chứng cứ đã thu thập, cùng toàn bộ các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Do đó có đủ cơ sở khẳng định bị cáo Lê Xuân Đ có hành vi tàng trữ 22,89 gam Hêrôin. Tòa án cấp sơ thẩm xét xử bị cáo về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Tội phạm do bị cáo thực hiện là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm hại trực tiếp tới sự độc quyền quản lý của nhà nước về các chất ma túy, gây mất trật tự an toàn xã hội, là nguyên nhân phát sinh một số tội phạm khác. Xét bị cáo có

đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được mọi hành vi có liên quan đến ma túy nói chung, và hành vi Tàng trữ trái phép chất ma túy nói riêng là vi phạm pháp luật. Song, để có ma túy sử dụng cho bản thân, bị cáo đã cố ý thực hiện tội phạm. Xét bị cáo có nhân thân xấu, đã bị xử phạt tù về các hành vi mua bán, tàng trữ trái phép chất ma túy, tuy đã được xóa án tích, xong bị cáo không lấy đó làm bài học mà tiếp tục phạm tội về ma túy. Do đó, cần có hình phạt tương xứng với tính chất, mức độ hậu quả của hành vi phạm tội đối với bị cáo.

Xét kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo. Hội đồng xét xử phúc thẩm xét thấy: Bị cáo tàng trữ số lượng 22,89 gam Hêrôin, có khung hình phạt quy định từ (05 đến 10 năm tù) Tòa án cấp sơ thẩm đã áp dụng tình tiết giảm nhẹ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự; đồng thời áp dụng Nghị quyết 41/2017/QH14 ngày 20/6/2017 của Quốc hội hướng dẫn áp dụng một số quy định có lợi cho người phạm tội của Bộ luật hình sự năm 2015 để cân nhắc và xử bị cáo mức án 09 năm tù là có phần quá nghiêm khắc. Xét bị cáo có anh trai Lê Văn K là Liệt sỹ, hy sinh năm 1987, trong chiến dịch truy quét toàn quân Pôn-pốt tại Campuchia, tình tiết này chưa được cấp sơ thẩm xem xét, đây là tình tiết giảm nhẹ mới. Do đó có căn cứ chấp nhận đề nghị của đại diện viện kiểm sát và đơn kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị tiếp tục có hiệu lực pháp luật, kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

*Vì các lẽ trên,*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ vào điểm b khoản 1 Điều 355; điểm c khoản 1 Điều 357 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

Chấp nhận kháng cáo của bị cáo Lê Xuân Đ, sửa bản án hình sự sơ thẩm số 17/2018/HS-ST ngày 21 tháng 5 năm 2018 của Tòa án nhân dân huyện M, tỉnh Hòa Bình giảm hình phạt cho bị cáo, cụ thể:

1. Tuyên bố bị cáo Lê Xuân Đ phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”.

Áp dụng: Điểm g khoản 2 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015.

2. Xử phạt bị cáo Lê Xuân Đ: 07(bảy) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 08/11/2017.

3. Về án phí: Bị cáo không phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự phúc thẩm.

**4.** Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị tiếp tục có hiệu lực pháp luật, kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực từ ngày tuyên án 10/8/2018.

***Nơi nhận:***

- TANDCC; VKSNDCC;
- VKSND tỉnh Hòa Bình;
- TAND huyện M;
- Chi cục THA huyện M;
- Bị cáo;
- Trại tạm giam Công an tỉnh Hòa Bình;
- Những người tham gia tố tụng khác;
- Lưu HS; Tổ hành chính tư pháp.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

***(Đã ký)***

**Nguyễn Mạnh Hùng**